

Bản án số:25/2021/HSST

Ngày: 26/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Long**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Minh**

Bà **Trần Thị Hồng Vân**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký Toà án nhân dân Tp. Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*

Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 8/2/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 05/03/2021; đối với bị cáo:

**Võ Thành Bảo N**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 3 năm 1997, tại: Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 12k, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: **Võ Thành C** (sinh năm 1969) và bà: **Phan Thị H** (sinh năm 1975). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/6/2015 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án; Ngày 24/7/2019 bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 5/10/2020 đến ngày 25/12/2020 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn sang bảo lãnh theo Quyết định của Viện kiểm sát, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Ông **Chen J**, sinh năm 1972; Quốc tịch: Trung Quốc; Nơi cư trú: Lô 160, T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Công ty TNHH Một thành viên H**; Địa chỉ: 222 P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đình T, sinh năm 1981; Trú tại: 539 V, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, chức vụ: Giám đốc. Ông T ủy quyền cho bà Ngô Thị Kim T, sinh năm 1985; Trú tại: 222 P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 1/3/2021. Vắng mặt.

2. Ông **Lê Tấn K**; Nơi cư trú: Tổ 12k cũ, tổ 89 mới, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/9/2020, Võ Thành Bảo N điều khiển xe ô tô BKS 43A-419.15 chạy trên đường. Khi đi ngang qua ngôi nhà tại địa chỉ Lô 160 T, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng do ông Chen J (Quốc tịch Trung Quốc) thuê ở thì N thấy ông Chen J đi ra khỏi nhà nhưng không khóa cổng nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. N chạy xe ô tô đến ngã tư phía trước rồi dừng xe và đi bộ vào nhà. N đi bộ lên tầng 2, vào phòng ngủ thì phát hiện có 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Omega, 01 túi xách màu đen hiệu Gucci Coach bên trong có 01 máy tính bảng hiệu Huawei nên N đã lấy các tài sản này. Sau khi lấy được tài sản, N đi ra phía sau ngôi nhà dưới tầng 1 rồi leo qua hàng rào thoát ra ngoài. N đem các tài sản trộm cắp được về nhà tại tổ 12k, phường Q cất giữ. Đến ngày 29/9/2020, cơ quan điều tra tiến hành khám xét tại địa chỉ nhà của N và thu giữ được các tài sản trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 62 ngày 2/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu vàng có giá trị 3.200.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 16 ngày 1/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 đồng hồ ghi nhãn hiệu Omega có giá trị từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; 01 túi xách da màu đen hiệu Gucci Coach có giá trị 750.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà N chiếm đoạt là 4.950.000 đồng.

**Về tang vật tạm giữ:**

- 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Omega màu vàng, dây đeo bằng da màu nâu, 01 túi xách da màu đen.
- 01 xe ô tô hiệu Kia Cerato màu trắng, BKS 43A-419.15.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSDN-P2 ngày 8 tháng 2 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố: **Võ Thành Bảo N** về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên toà sơ thẩm:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thành Bảo N từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong trong quá trình điều tra nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong trong quá trình điều tra nên không đề cập xử lý.

- Bị cáo Võ Thành Bảo N đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung và kết luận của bản cáo trạng. Nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về tố tụng. Sau khi kiểm tra, đánh giá công khai tại phiên tòa, HĐXX kết luận các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành Bảo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung và kết luận của bản cáo trạng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 11 giờ ngày 27/9/2020, tại địa chỉ Lô 160 T, phường H, quận S, Võ Thành Bảo N đã đột nhập vào nhà và trộm của ông Chen J (quốc tịch Trung Quốc): 01 đồng hồ đeo tay hiệu Omega, 01 túi xách hiệu Gucci Coach, 01 máy tính bảng hiệu Huawei. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp theo kết quả định giá là 4.950.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Võ Thành Bảo N là phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn công cộng tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng, để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo N có nhân thân xấu, trước đây đã từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, nên không chấp nhận đề nghị xin hưởng án treo của bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi và việc làm của mình; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi ngay và trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[7]. Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích, nhận định ở trên, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là dân lao động, không có tài sản riêng nên không phạt tiền bổ sung bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chen J không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thành Bảo N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Võ Thành Bảo N** 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 2 tháng 20 ngày bị cáo bị tạm giam trước đây, còn lại bị cáo phải chấp hành 03 tháng 10 ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về án phí:** Bị cáo Võ Thành Bảo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Án xử công khai sơ thẩm:** Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I TANDTC
- VKSNDCC tại ĐN
- Phòng HSNV- CATPĐN
- PC 44 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn CATPĐN
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Minh Long**